

UBND TP.HCM  
Sở Thông Tin và Truyền Thông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TRÌNH VĂN BẢN <sup>Th</sup>

GẤP:

Đến số: ..... 2072 .....

THEO DÕI

Ngày: ..... 20 - 04 - 2020 .....

KÍNH TRÌNH: GIÁM ĐỐC

Ý kiến chỉ đạo: .....

P. BC / Đ.2 T/A  
TTBC TP

Chủ trì: .....

Phối hợp: .....

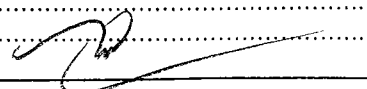
Để biết: .....

Lưu  Xử lý, báo cáo  Soạn công văn trả lời

Thời hạn xử lý: .....

Tài liệu đính kèm: .....

Ngày ..... tháng ..... năm .....





ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10704/HD-SLĐTBXH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2020

**HƯỚNG DẪN**

**Thực hiện kiểm soát nội bộ trong phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em  
tại Cơ sở Bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
ĐƠN SỐ:	2542
NGÀY:	20-04-2020

Căn cứ Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về “Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em”;

Căn cứ Công điện số 01/CĐ-LĐTBXH ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về “Tăng cường các biện pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em”;

Trên cơ sở 10 năm thực hiện chính sách, pháp luật về “Bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020” cho thấy các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em diễn biến theo chiều hướng phức tạp. Trong khi đó, số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đang sinh sống trên địa bàn Thành phố tính đến tháng 10 năm 2019 là 11.392 trẻ em (chiếm khoảng 0,56% tổng số trẻ em), trong đó có: 2.392 trẻ em được chăm sóc thay thế tại các cơ sở bảo trợ xã hội và hơn 9.000 trẻ em tại cộng đồng; khoảng 30.000 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và 474.019 trẻ em dưới 15 tuổi đăng ký tạm trú trên địa bàn thành phố<sup>1</sup>.

Để giúp các Trung tâm/Cơ sở Bảo trợ xã hội công lập và ngoài công lập có nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (*viết tắt là cơ sở*) thực hiện tốt việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và tổ chức các hoạt động đảm bảo an toàn cho trẻ em nhằm ngăn chặn các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành văn bản “Hướng dẫn thực hiện kiểm soát nội bộ trong phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em tại Cơ sở Bảo trợ xã hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh”, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH**

Hướng dẫn này nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật giúp cơ sở xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện các quy trình kiểm soát nội bộ đảm bảo

<sup>1</sup> Nguồn: Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

mọi người được giao/nhận nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em đều nhận thức đúng, đủ quy định pháp luật liên quan đến trẻ em để biết cách cư xử phù hợp với trẻ em trong quá trình tiếp xúc, làm việc và chăm sóc trẻ em đảm bảo an toàn không bạo lực, xâm hại với trẻ em.

Kiểm soát nội bộ về phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em có vai trò rất quan trọng nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em của cơ sở; đồng thời, đảm bảo tính khách quan, minh bạch, chuyên nghiệp trong quản lý và tuân thủ pháp luật trẻ em hiện hành.

## **II. KHÁI NIỆM VÀ DẤU HIỆU XÂM HẠI TRẺ EM**

1. Khái niệm hành vi xâm hại trẻ em (phụ lục 1);

2. Một số dấu hiệu xác định trẻ em bị bạo lực, xâm hại (phụ lục 2).

## **III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN**

1. Đối tượng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại cơ sở.

b) Tình nguyện viên.

c) Các đối tác liên quan.

d) Đơn vị/Cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến trẻ em và cơ sở.

2. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện quyền và bổn phận của trẻ em<sup>2</sup>:

a) Bảo đảm để trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình.

b) Không phân biệt đối xử với trẻ em.

c) Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ.

d) Bảo mật thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

## **IV. NỘI DUNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO TRẺ EM TẠI CƠ SỞ**

1. Đảm bảo các hoạt động truyền thông/tập huấn/thảo luận chuyên đề về pháp luật trẻ em; kỹ năng làm việc với trẻ em; kiến thức và kỹ năng phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em;... được thực hiện ít nhất 02 lần/năm cho tất cả nhân viên cơ sở và ít nhất 02 lần/năm cho trẻ em.

2. Đảm bảo ngoài việc thực hiện các quy định theo quy chế của cơ sở thì tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tình nguyện viên làm việc tại cơ sở phải cam kết bằng văn bản:

---

<sup>2</sup> Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 5 Luật Trẻ em;

a) Không xâm hại tình dục, bạo lực, lạm dụng, bóc lột trẻ em.

b) Không cung cấp hoặc che giấu việc cung cấp thông tin cho gia đình, cơ sở giáo dục, cơ quan, cá nhân có thẩm quyền về trẻ em bị xâm hại hoặc trẻ em có nguy cơ bị bạo lực.

c) Không cung cấp các thông tin cá nhân của trẻ em cho các cá nhân không liên quan đến trẻ em.

d) Không kỳ thị, phân biệt đối xử với trẻ em vì đặc điểm cá nhân, hoàn cảnh gia đình, giới tính, dân tộc, quốc tịch, tín ngưỡng, tôn giáo của trẻ em.

đ) Không bán hoặc cho trẻ em sử dụng rượu, bia, thuốc lá và chất gây nghiện, chất kích thích khác có hại cho trẻ em.

e) Không ở một mình với trẻ em (*ví dụ: ở hoặc ngủ chung phòng với trẻ em; để trẻ em ở lại qua đêm ở nhà mình hoặc ở lại nhà của trẻ em;...*) mà không có người giám sát và chưa được sự chấp thuận của người quản lý trực tiếp hoặc của lãnh đạo cơ sở.

g) Không làm những việc vệ sinh cá nhân cho trẻ em mà bản thân trẻ em có thể tự làm được.

h) Không cung cấp, phát tán những sản phẩm đồ chơi, phim, ảnh và trang mạng có nội dung ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của trẻ em.

3. Đảm bảo môi trường an toàn phòng ngừa và ngăn chặn các hình thức bạo lực, xâm hại trẻ em từ khi tiếp nhận, trong suốt thời gian được nuôi dưỡng và chăm sóc, cơ sở cần thực hiện:

a) Phân công nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của từng cá nhân khi tiếp xúc, làm việc và chăm sóc trẻ em đảm bảo an toàn cho trẻ em.

b) Rà soát bổ sung quy định trong nội quy khách đến thăm cơ sở thực hiện cam kết việc tiếp xúc với trẻ em phải có sự đồng ý của lãnh đạo cơ sở và cam kết không bạo lực, xâm hại trẻ.

c) Rà soát, bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo và phù hợp với công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em:

- Phòng ngủ/phòng vệ sinh của trẻ em trai, trẻ em gái từ 06 tuổi trở lên bố trí riêng hoặc có vách ngăn; có hệ thống chiếu sáng đầy đủ và có sự giám sát của người quản lý để tránh việc người lạ hoặc khách tự ý ra vào (đặc biệt là khu vực của trẻ em gái).

- Phòng ngủ/phòng vệ sinh của nhân viên và khách phải tách riêng khỏi phòng ngủ/phòng vệ sinh của trẻ em và có cơ chế giám sát qua lại giữa cán bộ quản lý và nhân viên hoặc giữa các nhân viên với nhau.

- Phòng có chức năng chuyên biệt (như phòng tham vấn, trị liệu,...) khuyến khích gắn camera hoặc lắp kính để thuận tiện trong giám sát; đồng thời, khi làm việc hoặc tiếp xúc với trẻ em người được giao nhiệm vụ cần thông báo minh bạch với người quản lý.

4. Đảm bảo thực hiện quyền trẻ em:

a) Tôn trọng sự tham gia của trẻ em, bao gồm các nội dung sau:

- Tham khảo ý kiến của trẻ em đối với các quyết định liên quan đến trẻ;  
- Có sự tham gia của trẻ em trong việc lập kế hoạch cho tương lai của trẻ em và thực hiện các hoạt động tại cơ sở.

- Người chăm sóc thể hiện rõ cam kết thúc đẩy sự tham gia tích cực của trẻ em qua việc thường xuyên trao đổi, hỏi và tôn trọng ý kiến, suy nghĩ trẻ em.

- Thông tin cung cấp cho trẻ em minh bạch, rõ ràng, kịp thời; phù hợp với độ tuổi, hiện trạng và sự phát triển của trẻ em.

b) Tôn trọng quyền riêng tư và bảo mật thông tin của trẻ em:

- Bố trí chỗ cất giữ những đồ quan trọng của trẻ em nhằm giúp trẻ em bảo mật các thông tin riêng tư của mình.

- Không chụp ảnh, quay phim và công bố, tiết lộ thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em mà không được sự đồng ý của trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên và của cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em.

- Trong quá trình tiếp nhận, xác minh thông tin về bạo lực, xâm hại trẻ em phải được bảo mật vì lợi ích và sự an toàn của người cung cấp thông tin, vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

c) Khen thưởng và kỷ luật phù hợp:

- Khen thưởng đúng lúc giúp khuyến khích, động viên và tăng cường sự tự tin, tự chủ của trẻ em trong học tập và rèn luyện hàng ngày.

- Kỷ luật trẻ em mang tính giáo dục, thuyết phục, thân thiện, không làm tăng thêm những suy nghĩ tiêu cực cho trẻ em. Tuyệt đối không sử dụng các biện pháp kỷ luật bằng roi vọt, hoặc sử dụng lời nói nhục mạ, hạ thấp nhân cách của trẻ em.

5. Đảm bảo thực hiện quản lý trường hợp đối với những trẻ em bị bạo lực, xâm hại với sự tham gia của trẻ em trong quá trình giải quyết vấn đề của trẻ em theo quy định tại Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về “Quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em” đảm bảo đáp ứng được nhu cầu và thúc đẩy lợi ích tốt nhất cho trẻ em. Việc quản lý trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại thực hiện như sau:

a) Đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại trước khi vào cơ sở, Thủ trưởng cơ sở yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cung cấp toàn bộ hồ sơ liên quan đến trẻ em (mẫu số 01, 02, 03, 04, 05, 07 theo quy định Nghị định 56) để cơ sở tiếp tục quản lý và thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ trẻ em trong quá trình ở cơ sở.

b) Đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại được hồi gia hoặc được nhận chăm sóc thay thế hoặc trẻ em được chuyển cho cơ sở mới, Thủ trưởng cơ sở chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện (mẫu số 06 theo quy định Nghị định 56) và chuyển toàn bộ hồ sơ (nêu tại mục a) liên quan đến trẻ em để cơ sở/địa phương tiếp tục quản lý và thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ trẻ em.

c) Đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại tại cơ sở, Thủ trưởng cơ sở yêu cầu phòng chuyên môn lập hồ sơ quản lý trường hợp theo (mẫu số 01, 02, 03, 04, 05 và 06 theo quy định tại Nghị định 56) để quản lý và thực hiện các biện pháp can thiệp, hỗ trợ trẻ em; đồng thời, thực hiện tạm thời cách ly trẻ theo quy định.

## **V. NỘI DUNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO TRẺ EM TRONG QUÁ TRÌNH THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG NGOÀI CƠ SỞ**

1. Đánh giá toàn diện nguy cơ liên quan tới việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi triển khai hoặc phối hợp triển khai các hoạt động, gồm:

a) Xác định hoạt động về: nội dung, thời gian, không gian, địa điểm, nhóm đối tượng tham gia, ... để xem xét và xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho trẻ.

b) Đánh giá các rủi ro có thể phát sinh với trẻ em trong quá trình triển khai/ thực hiện hoạt động để giảm thiểu nguy cơ hoặc ra quyết định có tiếp tục thực hiện hay không.

c) Xác định nguồn lực và các thỏa thuận với các đối tác để giảm thiểu rủi ro và giám sát hoạt động.

2. Trong quá trình phối hợp yêu cầu đối tác tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trẻ em và các yêu cầu pháp lý về bảo mật dữ liệu trẻ em theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình cho trẻ em tham gia các hoạt động, nếu xảy ra bạo lực, xâm hại trẻ em được báo cáo thì Thủ trưởng cơ sở phải thực hiện ngay giải pháp đảm bảo an toàn cho trẻ em; đồng thời, phản hồi thông tin cho đơn vị phối hợp và cơ quan có thẩm quyền để can thiệp kịp thời và xử lý theo quy định pháp luật.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ sở:**

Căn cứ nội dung hướng dẫn và đặc thù của đối tượng đang chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục tại cơ sở; Thủ trưởng cơ sở triển khai và thực hiện việc kiểm soát nội bộ trong phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em như sau:

a) Triển khai truyền thông, tập huấn về nội dung hướng dẫn và các quy định pháp luật và kiến thức liên quan đến trẻ em đảm bảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tình nguyện viên và trẻ em phải am hiểu để tham gia phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em. Trong quá trình thực hiện, nếu khó khăn hoặc cần hỗ trợ chuyên môn Thủ trưởng cơ sở liên hệ với các đơn vị sau:

- Phòng Bảo trợ xã hội Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (điện thoại số 38.292.491, mail: [btch.sldtbxh@tphcm.gov.vn](mailto:btch.sldtbxh@tphcm.gov.vn)) để hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý cơ sở và quản lý trẻ em tại cơ sở.

- Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (điện thoại số 38.225.842; mail: [bvcstebdg.sldtbxh@tphcm.gov.vn](mailto:bvcstebdg.sldtbxh@tphcm.gov.vn);) để hỗ trợ chuyên môn (tập huấn, đào tạo; tư vấn, trị liệu tâm lý; cung cấp các tài liệu truyền thông, v.v).

- Trung tâm Công tác xã hội – Giáo dục Dạy nghề Thiếu niên Thành phố (điện thoại số 1900.54.55.59<sup>3</sup>, mail: [gddntn.sldtbxh@tphcm.gov.vn](mailto:gddntn.sldtbxh@tphcm.gov.vn)) để hỗ trợ kết nối, cung cấp dịch vụ cho trẻ em và cơ sở.

- Ủy ban nhân dân và Công an xã, phường, thị trấn nơi cơ sở trú đóng để hỗ trợ và phối hợp xử lý các vụ bạo lực, xâm hại trẻ em theo quy định pháp luật.

b) Rà soát, bổ sung, ban hành và triển khai thực hiện:

- Quy trình tham vấn ý kiến của trẻ em khi xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các quy định, chương trình và hoạt động có liên quan đến trẻ em nhằm đảm bảo quyền tham gia của trẻ em và vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

- Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, viên chức, người lao động và khách đến thăm, giao lưu khi tiếp xúc, làm việc và chăm sóc trẻ em đảm bảo an toàn cho trẻ em

- Quy định nhằm phòng ngừa các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em khi tham gia các hoạt động ngoại khóa trong ngày hoặc phải ở qua đêm, đảm bảo không để trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực.

- Quy định về việc tiếp nhận thông tin, cơ chế báo cáo, tố giác hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em.

**2. Trách nhiệm của cá nhân (tại mục III.1 nêu trên) khi tiếp xúc và làm việc với trẻ em:**

---

<sup>3</sup> Thời gian hoạt động 24/7.

a) Hành động tích cực để bảo vệ an toàn cho trẻ em:

- Tham gia xây dựng một môi trường sống an toàn nhằm ngăn chặn các nguy cơ dẫn đến việc trẻ em bị bạo lực, xâm hại;

- Khi phát hiện các nguy cơ bạo lực, xâm hại trẻ em phải báo cáo ngay cho người quản lý trực tiếp và lãnh đạo cơ sở để kịp thời có biện pháp ngăn chặn hoặc xử lý hành vi bạo lực, xâm hại trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ em;

- Thúc đẩy việc thực hiện quy định an toàn cho trẻ em và các quy định của cơ sở.

b) Tuân thủ các quy định được cơ sở ban hành và quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn cho trẻ em và cho chính bản thân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Giám sát việc thực hiện các nội dung trên đối với cơ sở và các cá nhân liên quan.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ sở khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới), địa chỉ mail [bvcstebdg.sldtbxh@tphcm.gov.vn](mailto:bvcstebdg.sldtbxh@tphcm.gov.vn) để trao đổi, thảo luận và hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực UBND Tp “để b/c”;
- Ban ĐH BVCSTE Thành phố;
- Ban trị sự Giáo hội Phật giáo VN Tp;
- Tòa Tổng giám mục Sài Gòn;
- Ủy ban đoàn kết Công giáo Tp.HCM;
- Sở LĐTBXH: TTĐU, Ban GD Sở; VP Sở; P.BVCSTE&BDG; P.BTXH;
- Phòng LĐTBXH 24 quận, huyện “để biết và hướng dẫn phường, xã, thị trấn; cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện”;
- Các cơ sở BTXH có nuôi dưỡng trẻ em “để triển khai thực hiện”;
- Lưu VT, P.BVCSTE&BDG./.



**GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Tấn**